| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SÔNG MÃ**<br>TỈNH SƠN LA | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:145/2018/HSST

Ngày 09-10-2018

**NHÂN DANH**

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

***Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Nghĩa, ông Vì Văn Đôi.

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:142/2018/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:147/2018/HSST-QĐ ngày 24 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn Th**, sinh 1986. Nơi sinh: Sông Mã, Sơn La. Nơi ở và ĐKHKTT: Bản TP, xã CK, huyện SM, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: không. Con ông: Lò Văn H; con bà Lò Thị L, có vợ là Lò Thị L và 02 con. Con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 30/6/2018 đến nay có mặt tại phiên toà.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 29/6/2018 Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban công an xã Chiềng Khương làm nhiệm vụ tại khu vực Bản TP, xã CK phát hiện bắt quả tang Lò Văn Th có hành vi cất gấu trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ là 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng, 01 mảnh viên màu hồng theo Th khai là hồng phiến, 01 điện thoại di động hiệu Itel. Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang đồng thời niêm phong toàn bộ vật chứng.

Ngày 03/7/2018 tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong cân tịnh, xác định khối lượng, trích mẫu giám định. Kết quả cân tịnh 01

viên nén màu hồng, 01 mảnh viên màu hồng thu giữ của Th có khối lượng 0,14 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu T.

Tại kết luận giám định số: 856 ngày 05 tháng 7 năm 2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận "*Mẫu gửi giám định ký hiệu T là chất ma túy, loại chất Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,14 gam*".

Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận: Do nghiện chất ma túy từ năm 2014, khoảng 13 giờ ngày 26/6/2018 Th đi lên khu vực đường biên giới Việt – Lào thuộc Bản TP, xã CK cắt cỏ dê, khi đang cắt cỏ Th gặp và hỏi mua được của người đàn ông Quốc tịch Lào không quen biết 04 viên hồng với giá 100.000đồng. Th cất giấu mang về hàng ngày sử dụng cho bản thân, đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 29/6/2018 Th bị tổ công tác công an huyện Sông Mã và ban công an xã Chiềng Khương đến nhà kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản cáo trạng số: 105/CT-VKSSM ngày 24/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố bị cáo Lò Văn Th về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Lò Văn Th về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn Th từ 16 – 20 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1,2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư màu trắng do bưu điện Việt Nam phát hành, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của phát luật.

Tại phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23giờ 30 phút ngày 29/6/2018 Lò Văn Th có hành vi cất giấu trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,14 gam *Methamphetamine* nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của Lò Văn Th đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, do đó cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng "*Huân chương chiến sỹ vẻ vang*", đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5]. Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo biên bản xác minh và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xác định bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy không có tài sản riêng và gia đình hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong là vật không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu huỷ.

Đối với chiếc điện thoại di động là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[7]. Về nguồn gốc chất ma túy: Theo lời khai của bị cáo mua của người đàn ông Quốc tịch Lào không quen biết tại khu vực đường biên giới thuộc khu vực Bản TP, xã CK, quá trình điều tra, xác minh không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên***,**

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th  phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Th 16 (*mười sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng khoản 1,2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư màu trắng do bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong kín. Mặt trước ghi "vật chứng vụ Lò Văn Th, SN 1986, ở bản TP, CK, SM, Sơn La. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.Gồm 01 mảnh nilon màu xanh + 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở". Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong đè lên các mép dán của phong bì trên giấy dán niêm phong có ghi dòng chữ " Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sông Mã ngày 03/7/2018 và có đầy đủ chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong cùng 02 hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen – bạc số Imei1: 351612084573507; số Imei2: 3351612084573515. Điện thoại đã qua sử dụng.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La*)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Lò Văn Th phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS (4b);
- Bị cáo;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán – chủ toạ phiên toà**

**Đèo Văn Quỳnh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN**
**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đèo Văn Quỳnh**